TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ VIỆT TRÌ** **TỈNH PHÚ THỌ**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 87/2024/HS-ST
Ngày: 28-8-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ VIỆT TRÌ, TỈNH PHÚ THỌ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Phương Hoa
Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Duy Tính
Ông Đào Văn Kiểm

- *Thư ký phiên toà*: Bà Dương Thị Thanh Hoa - Thẩm tra viên Toà án nhân dân thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ tham gia phiên toà*: Ông Đặng Trần Thành - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 8 năm 2024, tại trụ sở Toà án nhân dân thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 88/2024/TLST-HS ngày 30 tháng 7 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số: 99/2024/QĐXXST-HS ngày 16 tháng 8 năm 2024 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: Nguyễn Minh Đ; sinh ngày 02/7/1988 tại thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ; Nơi cư trú: Khu 2, xã , thành phố V, tỉnh Phú Thọ; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 06/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Xuân T (đã chết) và bà Phùng Thị Q, sinh năm 1958; Vợ: Trương Thị Phương L, sinh năm 1993 (đã ly hôn); Con: Chưa có; Tiền án, tiền sự: Không.

- Nhân thân:

+ Bản án số 203/2009/HSST ngày 21/7/2009 của Tòa án nhân dân thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ xử phạt Nguyễn Minh Đ 27 tháng tù về tội "Cướp tài sản". Đã chấp hành xong án phạt tù ngày 05/3/2011 và đã thi hành xong khoản tiền án phí hình sự sơ thẩm ngày 15/9/2009.

+ Bản án số 39/2014/HSST ngày 25/3/2014 của Tòa án nhân dân thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ xử phạt Nguyễn Minh Đ 09 năm tù về tội "Mua bán trái phép chất ma tuý". Đã chấp hành xong án phạt tù ngày 26/02/2021 và đã thi hành xong

phần tịch thu sung công quỹ nhà nước ngày 09/5/2014 và truy thu sung công quỹ nhà nước ngày 20/7/2015; thi hành xong khoản tiền án phí hình sự sơ thẩm ngày 09/5/2014.

Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 01/4/2024 đến ngày 04/4/2024 Cơ quan điều tra khởi tố vụ án, khởi tố bị can, ra lệnh tạm giam. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Trại tạm giam - Công an tỉnh Phú Thọ (Có mặt)

2. Họ và tên: Nguyễn Thị H; sinh năm 1975 tại thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ; Nơi ĐKHK: Tổ 1x, khu x6, phường T, thành phố V, tỉnh Phú Thọ; Chỗ ở hiện nay: Tổ 1x, khu x1, phường D, thành phố Vi, tỉnh Phú Thọ, Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 10/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nữ; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Văn T (đã chết) và bà Lê Thị Th (đã chết); Chồng: Không; Con: Có 01 con sinh năm 1992; Tiền sự: Không.

- Tiền án: Bản án số 07/STHS ngày 10/01/1998 Toà án nhân dân tỉnh Phú Thọ xử phạt 15 năm tù về tội "tổ chức sử dụng trái phép chất ma tuý". H chấp hành xong án phạt, ra trại ngày 28/8/2011. H đã nộp tiền án phí hình sự. Còn khoản tiền phạt đến nay chưa nộp hết là: 8.125.313 đồng.

- Nhân thân: Bản án số 226/ST ngày 25/11/2014 Tòa án nhân dân thành phố Việt Trì xử phạt 36 tháng tù về tội mua bán trái phép chất ma tuý. H chấp hành xong án phạt, ra trại ngày 21/01/2017. H đã nộp đủ tiền án phí.

- Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 01/4/2024 đến ngày 04/4/2024 Cơ quan điều tra khởi tố vụ án, khởi tố bị can, ra lệnh tạm giam. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Trại tạm giam - Công an tỉnh Phú Thọ (Có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 12 giờ 15 phút ngày 01/4/2024, tại khu vực tổ 12, khu 1, phường D, thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ. Tổ công tác của Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy - Công an thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ đang làm nhiệm vụ, phát hiện và kiểm tra một người phụ nữ có biểu hiện vi phạm pháp luật. Người này tự khai họ tên là Nguyễn Thị H, sinh năm 1975, hộ khẩu thường trú: Khu X6, phường T, thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ. Quá trình kiểm tra, H tự giác lấy từ trong túi quần bên trái đang mặc ra giao nộp: 02 gói giấy đều có đặc điểm bên ngoài là gói giấy mặt ngoài màu trắng, mặt trong màu vàng bên trong cả 02 gói đều có chứa chất bột cục màu trắng và khai nhận đây là 02 gói ma tuý heroin của H mục đích để sử dụng cho bản thân. Tổ công tác tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và niêm phong thu giữ 02 gói ma túy trên. Ngoài ra, còn tạm giữ của H: Tiền

Việt Nam: 200.000 đồng; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia đã cũ, vỏ màu đen, số IMEI 35339448040xxxx, kèm sim trong máy số 0787173xxx. Cơ quan điều tra tiến hành kiểm tra xét nghiệm ma túy bằng que thử nước tiểu đối với Nguyễn Thị H, kết quả H dương tính với chất ma túy.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Việt Trì ra Quyết định trưng cầu giám định số chất bột cục màu trắng để trong 02 gói giấy mặt ngoài màu trắng, mặt trong màu vàng thu giữ của Nguyễn Thị H. Tại Bản kết luận giám định số 432/KL-KTHS ngày 04/4/2024 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Phú Thọ kết luận:

"Chất bột, cục màu trắng chứa bên trong 02 gói giấy, gửi đến giám định là ma tuý; có tổng khối lượng là: 0,243 gam; loại Heroine, có tên khoa học là: Diacetylmorphine, được quy định tại Bộ luật Hình sự 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) và Nghị định số 57/2022/NĐ-CP ngày 25/8/2022 của Chính Phủ.

Hoàn trả lại 0,177 gam chất bột cục màu trắng là mẫu vật còn lại sau giám định cùng toàn bộ bao gói gửi đến giám định.

Về nguồn gốc gói ma tuý, H khai nhận mua của một người đàn ông tên Nguyễn Minh Đ, sinh năm 1988 ở khu 2, xã P, thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ.

Đối với Nguyễn Minh Đ sau khi bán 02 gói ma tuý cho H với giá 400.000 đồng đến khoảng 12 giờ 35 phút cùng ngày, tại nhà Nguyễn Minh Đ thuộc khu 2, xã P, thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ. Tổ công tác khác của Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy – Công an thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ phát hiện và kiểm tra. Quá trình kiểm tra, Đ tự giác giao nộp 02 túi ma túy đang để cạnh chỗ Đ ngồi có đặc điểm là 01 túi nilon màu trắng, một đầu có khuy bấm viền màu đỏ bên trong có 18 gói giấy đều mặt ngoài màu trắng mặt trong màu vàng bên trong đều có chứa chất bột cục màu trắng và 01 túi nilon màu trắng, một đầu có khuy bấm viền màu xanh bên trong có chứa chất bột cục màu trắng. Đ khai nhận đây là số ma tuý của Đ tàng trữ mục đích để sử dụng cho bản thân. Tổ công tác tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và niêm phong thu giữ 02 túi ma túy trên. Ngoài ra còn tạm giữ của Đ số tiền 1.000.000 đồng tiền Việt Nam. Cùng ngày, Cơ quan điều tra tiến hành kiểm tra xét nghiệm ma túy bằng que thử nước tiểu đối với Nguyễn Minh Đ, kết quả Đ dương tính với chất ma túy.

Cùng ngày 01/4/2024, Cơ quan điều tra đã tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở đối với Nguyễn Minh Đ. Quá trình khám xét thu giữ của Đ: 02 mảnh giấy đều có mặt ngoài màu trắng, một mặt trong màu vàng, kích thước khoảng 8cm x 9cm; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung màu đen đã cũ kèm 02 sim trong máy số

imei (khe 1) 357865260645xxx, số imei (khe 2) 358164360645xxx kèm 02 sim trong máy: sim 1 số 0367519xxx, sim 2 số 0338709xxx.

Ngày 01/4/2024, Cơ quan điều tra ra Quyết định trưng cầu giám định số chất bột bột cục màu trắng thu giữ của Nguyễn Minh Đ. Tại Kết luận giám định số 431/KL-KTHS ngày 04/4/2024 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Phú Thọ kết luận:

-Chất bột cục màu trắng chứa bên trong 18 gói giấy, gửi đến giám định là ma tuý; có tổng khối lượng là: 1,233 gam; loại Heroine (Heroin).

-Chất bột, cục màu trắng chứa bên trong 01 túi nilon màu trắng một đầu có khuy bấm viền màu xanh, gửi đến giám định là ma tuý; có khối lượng là: 0,635 gam; loại ***Heroine****, có tên khoa học là: Diacetylmorphine, được quy định tại Bộ luật Hình sự 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) và Nghị định số 57/2022/NĐ-CP ngày 25/8/2022 của Chính Phủ.*

Hoàn trả lại 1,687 gam chất bột cục màu trắng là mẫu vật còn lại sau giám định cùng toàn bộ bao gói gửi đến giám định bì niêm phong vật chứng thu giữ khi bắt quả tang Nguyễn Minh Đ.

Tại Cơ quan điều tra, Nguyễn Minh Đ và Nguyễn Thị H khai nhận như sau:

Khoảng 20 giờ ngày 30/03/2024, Đ một mình đi đến khu vực xã Sơn Đông, huyện Lập Thạch, tỉnh Vĩnh Phúc để tìm mua ma túy. Tại đây Đ gặp một người đàn ông khoảng 50 tuổi, giới thiệu tên là Cường (không rõ họ tên, địa chỉ cụ thể), Đ hỏi và mua được của C 01 túi nilon màu trắng một đầu có khuy bấm viền màu xanh bên trong có chứa chất bột cục màu trắng là ma túy heroin với giá 4.000.000 đồng. Đ cầm gói ma túy mua được đi về nhà, lấy một phần ma túy sử dụng cho bản thân bằng hình thức hít trực tiếp vào cơ thể. Số ma tuý còn lại Đ chia thành 23 phần. Trong đó, một phần Đ để trong 01 túi nilon màu trắng, một đầu có khuy bấm màu xanh, còn 22 phần ma túy còn lại Đ gói trong 22 gói giấy mặt ngoài màu trắng mặt trong màu vàng bên trong đều có chứa chất bột cục màu trắng và đúc vào 01 túi nilon màu trắng một đầu có khuy bấm viền màu đỏ. Sau đó, Đ cất giấu 02 túi ma túy này trong phòng ngủ của mình và đã bán ma tuý cho H 02 lần ma tuý heroine, cụ thể:

Lần thứ nhất: Khoảng 17 giờ 30 phút ngày 31/03/2024, Đ đang ở nhà thì Nguyễn Thị H đến gặp và hỏi mua của Đ 400.000 đồng tiền ma túy heroine. Đ đồng ý, cầm tiền rồi bán cho H 02 gói ma túy gói bằng giấy có đặc điểm gói giấy mặt ngoài màu trắng mặt trong màu vàng bên trong 02 gói đều có chứa chất bột cục màu trắng. Sau đó H đi đâu Đ không biết.

Lần thứ hai: Khoảng hơn 11 giờ ngày 01/4/2024 cũng với cách thức như trên tại nhà của Đ, Đ đã bán cho H 02 gói ma túy có đặc điểm gói giấy mặt ngoài màu trắng mặt trong màu vàng bên trong 02 gói đều có chứa chất bột cục màu trắng với giá 400.000 đồng. H cầm 02 gói ma tuý vừa mua được đi tìm nơi để sử dụng thì bị bắt quả tang và thu giữ vật chứng như đã nêu trên.

Tại cơ quan điều tra Nguyễn Thị H tự khai nhận: Khoảng hơn 17 giờ ngày 31/3/2024 khi H đang ở khu vực đầu cầu Vĩnh Phú thì có Nguyễn Thành L, sinh năm 1983. Hộ khẩu thường trú ở khu 4, phường D, thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ gặp và hỏi mua của H 400.000 đồng tiền ma tuý heroine. Do biết chỗ mua ma tuý nên H đồng ý nhận tiền của L và bảo L đứng chờ. Sau đó, H một mình đến nhà Nguyễn Minh Đ hỏi mua được của Đ 02 gói ma tuý có đặc điểm gói giấy mặt ngoài màu trắng mặt trong màu vàng bên trong 02 gói đều có chứa chất bột cục màu trắng với giá 400.000 đồng. H cầm 02 gói ma tuý vừa mua được đi về khu vực chân cầu Vĩnh Phú, H lấy 01 gói ma tuý sử dụng hết cho bản thân, còn 01 gói H đi đến chỗ L đứng chờ và đưa cho L. L cầm gói ma tuý mua được của H và sử dụng hết cho bản thân.

Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của bị can Nguyễn Thị H, Nguyễn Minh Đ và Nguyễn Thành L: Ngày 23/5/2024 và ngày 05/6/2024, Công an thành phố Việt Trì đã ra các Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với H, Đ, L bằng hình thức cảnh cáo.

Bản cáo trạng số: 84/CT- VKS-VT ngày 30/7/2024 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ truy tố bị cáo Nguyễn Minh Đ về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" và tội "Mua bán trái phép chất ma tuý". Tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 và điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Truy tố bị cáo Nguyễn Thị H về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" và tội "Mua bán trái phép chất ma túy". Tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 và khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự;

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Tuyên bố bị cáo Nguyễn Minh Đ, Nguyễn Thị H phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" và tội "Mua bán trái phép chất ma tuý"

Căn cứ điểm c, khoản 1 Điều 249; điểm b khoản 2 Điều 251, Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 55 của Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Nguyễn Minh Đ từ 02 năm 03 tháng tù đến 02 năm 06 tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" và từ 08 năm tù đến 08 năm 06 tháng tháng tù về tội "Mua bán trái phép chất ma

túy". Buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung cho hai tội là 10 năm 03 tháng tù đến 11 năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 01/4/2024;

Căn cứ điểm c, khoản 1 Điều 249; khoản 1 Điều 251, Điều 38; điểm r, s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 55 của Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Nguyễn Thị H từ 03 năm tù đến 03 năm 03 tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" và từ 04 năm tù đến 04 năm 06 tháng tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy". Buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung cho hai tội từ 07 năm tù đến 07 năm 09 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 01/4/2024;

- Hình phạt bổ sung: Áp dụng khoản 5 Điều 251 BLHS tịch thu sung ngân sách Nhà nước: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung màu đen đã cũ số imei (khe 1) 357865260645xxx, số imei (khe 2) 358164360645xxx và số tiền 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) của Nguyễn Minh Đ. 01 điện thoại nhãn hiệu Nokia màu đen đã cũ, số imei: 353394480409xxxx và số tiền 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) của Nguyễn Thị H

- Xử lý vật chứng, tài sản: Áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; Điểm a, b, c Khoản 2 Điều 106 BLTTHS:

- Tịch thu tiêu hủy:

+ 01 bì niêm phong số 431/KL-KTHS ngày 04/4/2024 của Phòng Kỹ thuật Hình sự - Công an tỉnh Phú Thọ hoàn trả mẫu vật sau giám định bên trong có chứa 1,687 gam ma túy Heroin thu của Nguyễn Minh Đ.

+ 01 bì niêm phong số 432/KL-KTHS ngày 04/4/2024 của Phòng Kỹ thuật Hình sự - Công an tỉnh Phú Thọ hoàn trả mẫu vật sau giám định bên trong có chứa 0,177 gam ma túy Heroin thu của Nguyễn Thị H.

+ 02 mảnh giấy đều có một mặt ngoài màu trắng, một mặt màu vàng, kích thước 8cm x 9cm của Nguyễn Minh Đ.

- Tịch thu sung Ngân sách Nhà nước số tiền 800.000đ (Tám trăm nghìn đồng) của bị cáo Đ.

- Án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội, bị cáo Nguyễn Minh Đ và Nguyễn Thị H mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến gì về quyết định truy tố của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ.

Trước khi Hội đồng xét xử nghị án, các bị cáo nói lời nói sau cùng: Các bị cáo biết hành vi của mình là vi phạm pháp luật và rất ăn năn, hối cải; đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

1. Về tố tụng:

Cơ quan điều tra - Công an thành phố Việt Trì, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Việt Trì, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

2. Về nội dung

[1] Tại phiên toà, các bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung cáo trạng đã nêu, thừa nhận nội dung cáo trạng truy tố các bị cáo là đúng người, đúng tội, không oan sai. Lời khai nhận của các bị cáo tại cơ quan điều tra và lời khai tại phiên toà hôm nay đều thống nhất với nhau, phù hợp với vật chứng đã thu giữ, bản kết luận giám định cùng các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy đã có đủ cơ sở kết luận:

Trong các ngày 31/3/2024 và ngày 01/4/2024, tại nhà ở của Nguyễn Minh Đ thuộc khu 2, xã Phượng Lâu, thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ, Nguyễn Minh Đ có hành vi 02 lần bán trái phép ma tuý Heroine cho Nguyễn Thị H được số tiền 800.000 đồng. Ngoài ra Nguyễn Minh Đ còn có hành vi cất giữ bất hợp pháp 1,233g ma túy - loại Hêroine để sử dụng cho bản thân. Do vậy Nguyễn Minh Đ phải chịu TNHS về hai hành vi mua bán và tàng trữ trái phép chất ma túy.

Đối với Nguyễn Thị H: Ngày 31/3/2024 H đã có hành vi bán trái phép ma túy cho Nguyễn Văn L và ngày 01/4/2024 H đã có hành vi cất giữ bất hợp pháp 0,243 gam ma tuý (Heroine) mục đích để sử dụng cho bản thân. Do vậy Nguyễn Thị H phải chịu TNHS về hai hành vi mua bán và tàng trữ trái phép chất ma túy.

Điều 249. Tội tàng trữ trái phép chất ma túy

"*1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:*

...

c, Heroine, Cocaine, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA hoặc XLR-11 có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam."

Điều 251. Tội mua bán trái phép chất ma túy

"*1. Người nào mua bán trái phép chất ma túy, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm.*

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 07 năm đến 15 năm:

...

b) Phạm tội 02 lần trở lên".

[2]. Hành vi phạm tội của các bị cáo rất nguy hiểm cho xã hội, không chỉ trực tiếp xâm phạm đến chế độ quản lý độc quyền của Nhà nước về chất ma túy mà còn gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh, trật tự tại địa phương. Các bị cáo biết rõ hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy và mua bán trái phép chất ma túy là hành vi vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện. Bị cáo H mua ma túy để phục vụ nhu cầu sử dụng ma túy của bản thân và mua ma túy bán cho L là để hưởng lợi gói ma túy. Bị cáo Đ bán ma túy để phục vụ nhu cầu sử dụng ma tuý của bản thân và kiếm tiền chi tiêu cá nhân.

Do đó, với hành vi phạm tội của các bị cáo phải bị xử phạt nghiêm minh trước pháp luật, cần cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian, mới có thể giáo dục, cải tạo riêng đối với các bị cáo và răn đe, phòng ngừa chung tội phạm. Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt cần xem xét đến nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo.

[3]. Xét về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của các bị cáo như sau:

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình nên các bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo Nguyễn Thị H đã tự thú khai nhận hành vi bán ma túy Heroine cho Nguyễn Văn L ngày 31/3/2024 nên bị cáo được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm r khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Đối với bị cáo Nguyễn Minh Đ phải chịu trách nhiệm hình sự về 02 lần bán ma tuý cho bị cáo H với khối lượng thu được 0,243 gam ma tuý Heroine và khối lượng 1,687 gam ma túy Heroine mục đích để sử dụng bị thu giữ khi bắt quả tang. Bị cáo Đ là người có nhân thân xấu đã bị Toà án nhân dân thành phố Việt Trì xử phạt 02 lần về các tội "Cướp tài sản" và "Mua bán trái phép chất ma túy", đã được xoá án tích.

Đối với bị cáo Nguyễn Thị H phải chịu trách nhiệm hình sự về 01 lần bán ma tuý cho Nguyễn Văn L và khối lượng 0,243 gam ma tuý Heroine mục đích để sử

dụng bị thu giữ khi bắt quả tang. Bị cáo H có 01 tiền án: năm 1998 bị Toà án nhân dân tỉnh Phú Thọ xử phạt về tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma tuý", đến nay chưa được xoá án tích; năm 2014 H bị Toà án nhân dân thành phố Việt Trì xử phạt về tội "Mua bán trái phép chất ma tuý", đã được xoá án tích. Do đó lần phạm tội này của H thuộc trường hợp tái phạm theo quy định tại h Điều 52 Bộ luật Hình sự.

[4]. Về hình phạt bổ sung:

Theo quy định tại khoản 5 Điều 251 của Bộ luật Hình sự, các bị cáo còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản. Quá trình điều tra xác định các bị cáo không có việc làm ổn định, không có tài sản gì ngoài 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung màu đen đã cũ số imei (khe 1) 357865260645xxx, số imei (khe 2) 358164360645xxx và số tiền 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) của Nguyễn Minh Đ; 01 điện thoại nhãn hiệu Nokia màu đen đã cũ, số imei: 353394480409xxx và số tiền 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) của Nguyễn Thị H. Những tài sản này không liên quan đến hành vi phạm tội nhưng là tài sản của các bị cáo nên cần tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước.

[5]. Về xử lý vật chứng, biện pháp tư pháp:

Đối với 01 bì niêm phong số 431/KL-KTHS của phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Phú Thọ bên trong có 1,687gam chất bột, cục màu trắng và 01 (một) bì niêm phong có số: 432/KL-KTHS của phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Phú Thọ bên trong có 0,177 gam chất bột, cục màu trắng lá mẫu vật còn lại sau khi giám định cùng toàn bộ bao gói gửi đến giám định; 02 mảnh giấy đều có một mặt ngoài màu trắng, một mặt màu vàng, kích thước 8cm x 9cm của Nguyễn Minh Đ; 02 sim số 0367.519.362, 0338.709.668 của bị cáo Đ; 01 sim số 0787.173.870 của bị cáo H, là những vật Nhà nước cấm lưu hành, không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

- Đối với số tiền 800.000đ (Tám trăm nghìn đồng) của bị cáo Đ là tiền bị cáo bán ma túy mà có cần tịch thu sung Ngân sách Nhà nước.

Về án phí*:* Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; Điểm b, khoản 2, khoản 5 Điều 251, Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm a khoản 1 Điều 55 Bộ luật Hình sự; Điều

331; Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự đối với bị cáo Nguyễn Minh Đ.

Căn cứ vào điểm c khoản 1Điều 249; khoản 1, khoản 5 Điều 251, Điều 38; điểm r, s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; điểm a khoản 1 Điều 55 Bộ luật Hình sự; Điều 331; Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự đối với bị cáo Nguyễn Thị H.

Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Minh Đ và Nguyễn Thị H phạm các tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" và "Mua bán trái phép chất ma túy"

Xử phạt bị cáo Nguyễn Minh Đ 02 (hai) năm 03 (ba) tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" và 08 (tám) năm tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy". Buộc bị cáo Nguyễn Minh Đ phải chấp hành hình phạt chung cho hai tội là 10 (Mười) năm 03 (ba) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ 01/4/2024.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị H 03 (ba) năm tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" và 04 (bốn) năm tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy". Buộc bị cáo Nguyễn Thị H phải chấp hành hình phạt chung cho hai tội là 07 (Bảy) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ 01/4/2024.

Hình phạt bổ sung: Tịch thu sung ngân sách Nhà nước: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung màu đen đã cũ số imei (khe 1) 357865260645xxx, số imei (khe 2) 358164360645xxx và số tiền 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) của Nguyễn Minh Đ. 01 điện thoại nhãn hiệu Nokia màu đen đã cũ, số imei: 353394480409xxx và số tiền 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) của Nguyễn Thị H.

(Theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 30/7/2024 và Biên lai thu tiền số 0004736 ngày 30/7/2024)

- Xử lý vật chứng, tài sản: Áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; Điểm a, b, c Khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy:

+ 01 bì niêm phong số 431/KL-KTHS của phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Phú Thọ bên trong có 1,687gam chất bột, cục màu trắng và 01 (một) bì niêm phong có số: 432/KL-KTHS của phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Phú Thọ bên trong có 0,177 gam chất bột, cục màu trắng lá mẫu vật còn lại sau khi giám định cùng toàn bộ bao gói gửi đến giám định.

+ 02 mảnh giấy đều có một mặt màu vàng, một mặt màu trắng, kích thước 8cm x 9cm của Nguyễn Minh Đ.

+ 02 sim số 0367.519.xxx, 0338.709.xxx của bị cáo Nguyễn Minh Đ; 01 sim số 0787.173.xxx của bị cáo Nguyễn Thị H.

- Tịch thu sung Ngân sách Nhà nước số tiền 800.000đ (Tám trăm nghìn đồng) của bị cáo Nguyễn MinhĐ.

(Theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 30/7/2024 và Biên lai thu tiền số 0004736 ngày 30/7/2024).

Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo Nguyễn Minh Đ, Nguyễn Thị H mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng).

Các bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- VKSND tỉnh Phú Thọ;
- VKSND thành phố Việt Trì;
- Sở Tư pháp tỉnh Phú Thọ;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Phú Thọ;
- Công an thành phố Việt Trì;
- Chi cục THADS thành phố Việt Trì;
- UBND xã P, UBND phường T, TP Việt Trì, tỉnh Phú Thọ.
- Các bị cáo;
- Lưu HSVA.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Phương Hoa